

Bản án số: 105/2021/HS-PT
Ngày: 08-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Bà Trương Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương Sen - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 tháng 9 năm 2021 và ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLPT-HS, ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Phan Thị Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Thị Q**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/6/1970; tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Phan Ngọc H; Sinh năm 1935; Con bà: Nguyễn Thị K; Sinh năm 1945; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 02 của gia đình; Chồng: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1967; Con: ba đứa, đứa lớn nhất sinh năm 1992, đứa nhỏ nhất, sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tạm giữ từ ngày 12/01/2021, đến ngày 15/01/2021 khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, tại nhà ông Phan Ngọc H, sinh năm 1935, thuộc địa phận thôn N, xã Cẩm Hà, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt quả tang Phan Thị Q

đang tàng trữ 10 (Mười) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sắc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 14cmx14cmx12cm, đựng trong một bao xác rắn màu vàng. Phan Thị Q khai nhận đó là pháo hoa nổ, mục đích đưa đi bán kiếm lời.

Vào lúc 19 giờ 45 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của ông Phan Ngọc H, ở thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Kết quả khám xét đã phát hiện và thu giữ 02 (Hai) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sắc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 49 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 17cmx17cmx15cm cất giấu trong chiếc sập gỗ đặt ở nhà bếp.

Vào lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Phan Thị Q, ở thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Kết quả khám xét đã phát hiện và thu giữ 08 (tám) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài in hoa văn sắc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 14cmx14cmx12cm, cất giấu trong tủ đựng quần áo ở phòng ngủ của Phan Thị Q.

Quá trình điều tra Phan Thị Q khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 4/2020 đến tháng 6/2020, Phan Thị Q làm nghề buôn bán chuối nên quen biết một người đàn ông (không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể), ở thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị và xin được số điện thoại để giao dịch mua chuối về bán ở địa phương. Trong quá trình giao dịch mua bán chuối, qua điện thoại Q đã thỏa thuận với người đàn ông này về việc mua pháo do nước ngoài sản xuất để nhằm mục đích đưa về bán kiếm lời, với giá mỗi hộp pháo loại 36 quả là 550.000 đồng (*năm trăm năm mươi nghìn đồng*), mỗi hộp pháo loại 49 quả là 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) gửi kèm theo chuối bằng xe ô tô khách về cho Q nhận tại địa điểm cây xăng dầu, thuộc địa phận xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Sau đó, người đàn ông không rõ họ tên đã gửi cho Quý 05 lần, mỗi lần 04 hộp pháo qua phương tiện ô tô khách như thỏa thuận. Trong mỗi lần nhận pháo, Quý đã gửi tiền theo xe ô tô khách để trả cho người đàn ông trên và đưa về nhà mình cất giấu trong tủ quần áo của gia đình. Tổng cộng, Q đã mua 20 hộp (18 hộp loại 36 quả; 02 hộp loại 49 quả) với tổng số tiền là 11.100.000 đồng (*Mười một triệu một trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được 20 hộp pháo, Q chia ra và đưa 10 hộp pháo loại 36 quả và 02 hộp pháo loại 49 quả đến cất giấu trong sập gỗ của nhà bếp gia đình ông Phan Ngọc H (Bố đẻ Quý, ông H không biết), thuộc địa phận thôn N, xã C, huyện C và cất giấu 08 hộp pháo loại 36 quả trong tủ quần áo của gia đình mình để nhằm mục đích bán kiếm lời.

Vào chiều ngày 08/01/2021, Phan Thị Q đến nhà ông Phan Ngọc H để chơi thì gặp một người đàn ông không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể, tự giới thiệu tên là V, ở xã C, huyện C trước công nhà. Qua nói chuyện người đàn ông tên V hỏi Q có mỗi hàng chuối thấp hương bán không để mua về bán tết, đồng thời hỏi có biết ai bán pháo không, mua về sử dụng. Sau khi nghe người đàn ông tên V hỏi mua pháo, Q hỏi lại mua với số lượng bao nhiêu, người đàn ông tên Việt nói mua 10 (Mười) hộp loại 36 quả, Q trả lời có pháo bán và hai người thỏa thuận với nhau mỗi hộp loại 36 quả giá 1.080.000 đồng (*một triệu không trăm tám*

mười nghìn), hẹn nhau chiều ngày 12/01/2021 sẽ giao pháo và thanh toán tiền tại khu vực cánh đồng lúa, đường liên thôn gần nhà bố, mẹ Q. Đến khoảng 16 giờ ngày 12/01/2021, Phan Thị Q điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA-Jupiter, biển kiểm soát 38N6-4635 đến nhà ông Phan Ngọc Hùng, dựng xe mô tô ngoài sân đi bộ vào trong nhà bếp lấy 10 (Mười) hộp pháo loại 36 quả cát dấu trong chiếc sập gỗ, bỏ vào bao xác rắn màu vàng để đưa đi bán cho người đàn ông tên V thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện bắt quả tang và tiến hành khám xét khẩn cấp những nơi cất dấu tang vật, đồng thời tiến hành tạm giữ Phan Thị Q để điều tra theo quy định.

Cơ quan điều tra Công an huyện C đã niêm phong và trưng cầu giám định 18 (mười tám) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sắc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 14cmx14cmx12cm và 02 (Hai) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sắc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 49 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 14cmx14cmx12cm (thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Thị Q). Tại bản kết luận giám định số 78/GDP-PC09 ngày 14/01/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 01 (Một) thùng bìa cát tông, bên trong có 10 (Mười) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sắc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 14cmx14cmx12cm (Ký hiệu M1) thu giữ của Phan Thị Q khi bị bắt quả tang, gửi giám định có khối lượng là: 13,4Kg (Mười ba phẩy bốn kilôgam), là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

- 01 (Một) thùng bìa cát tông, bên trong có 02 (Hai) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sắc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 49 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 17cmx17cmx15cm (Ký hiệu M2) thu giữ khi khám xét nhà ở ông Phan Ngọc H bố đẻ Phan Thị Q, gửi giám định có khối lượng là: 3,8Kg (Ba phẩy tám kilôgam), là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

- 01 (Một) thùng bìa cát tông, bên trong có 08 (Tám) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sắc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 14cmx14cmx12cm (Ký hiệu M3) thu giữ khi khám xét chỗ ở của Phan Thị Q, gửi giám định có khối lượng là: 10,8Kg (Mười phẩy tám kilôgam), là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tổng khối lượng pháo nổ đã thu giữ của Phan Thị Q nhằm mục đích mua bán là 28Kg (Hai mươi tám kilôgam).

Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA - Jupiter, biển kiểm soát: 38N6-4635, Phan Thị Q sử dụng đi đến nhà ông Phan Ngọc H lấy pháo đưa đi bán, được xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1987, trú tại thôn N, xã

C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình lập biên bản phạm tội quả tang không tiến hành tạm giữ phương tiện xe mô tô nói trên.

*** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ, xử lý vật chứng gồm:

- 10 (Mười) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sặc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 14cmx14cmx12cm, có khối lượng là 13,4kg (*Mười ba phẩy bốn kilôgam*); đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 02 quả pháo hình trụ, với khối lượng 0,08kg (*Không phẩy không tám kilôgam*); khối lượng còn lại 13,32kg (*Mười ba phẩy ba hai kilôgam*), đã đóng gói niêm phong;

- 02 (Hai) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sặc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 49 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 17cmx17cmx15cm, có khối lượng là 3,8kg (*Ba phẩy tám kilôgam*); đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 02 quả pháo hình trụ, với khối lượng 0,08kg (*Không phẩy không tám kilôgam*); khối lượng còn lại 3,72kg (*Ba phẩy bảy hai kilôgam*), đã đóng gói niêm phong;

- 08 (Tám) khối hộp hình chữ nhật bằng giấy bìa, nền ngoài có in hoa văn sặc sỡ có in chữ nước ngoài, mỗi khối hộp gồm 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau, có kích thước 14cmx14cmx12cm, có khối lượng là 10,8kg (*Mười phẩy tám kilôgam*); đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 02 quả pháo hình trụ, với khối lượng 0,08kg (*Không phẩy không tám kilôgam*); khối lượng còn lại 10,72kg (*Mười phẩy bảy hai kilôgam*), đã đóng gói niêm phong.

- 01 (Một) bao xác rắn màu vàng, loại bao đựng thức ăn gia súc nhãn hiệu NASACO.

Tại Bản án sơ thẩm số 31/2021/HS-ST, ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh: Căn cứ điểm c khoản 1 khoản 4 Điều 190; khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Q phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Q **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021 đến ngày 15/01/2021 vào thời gian thi hành án.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với Phan Thị Q 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí dân sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/6/2021, bị cáo Phan Thị Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (hình phạt chính) và có đơn xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (hình phạt chính) và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích các tình tiết của vụ án cho rằng tại biên bản nghị án ngày 07/6/2021 thể hiện các thành viên của Hội đồng xét sơ thẩm đã không biểu quyết từng vấn đề của vụ án theo quy định tại Điều 259 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự là vi phạm nghiêm

trọng thủ tục tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, Huỷ bản án sơ thẩm số 31/2021/HSST ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giao hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng tại cấp sơ thẩm: Tại biên bản nghị án ngày 07/6/2021 không ghi nội dung biểu quyết từng vấn đề của các thành viên Hội đồng xét sơ thẩm vào biên bản nghị án là thiếu sót, vi phạm quy định tại Điều 259, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự và Biểu mẫu biên bản nghị án kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQHĐTP ngày 19/9/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Tuy nhiên, căn cứ vào hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm thể hiện về trình tự thủ tục tố tụng đối với các nội dung khác đã được cấp sơ thẩm thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; về tội danh, mức hình phạt, Điều luật áp dụng đã được cấp sơ thẩm áp dụng xử lý đảm bảo quy định của pháp luật. Căn cứ biên bản nghị án ngày 07/6/2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm thể hiện nội dung về việc Hội đồng xét xử thảo luận, biểu quyết, quyết định các vấn đề của vụ án về Điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo. Đồng thời, tại phần sau biên bản nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã biểu quyết theo tỷ lệ 3/3 và đã thống nhất ký vào biên bản nghị án. Tại văn bản giải trình ngày 06/9/2021 các thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm đã khẳng định trong quá trình nghị án các thành viên Hội đồng xét xử đã biểu quyết tất cả các vấn đề của vụ án bằng cách biểu quyết từng vấn đề, việc biên bản nghị án chỉ ghi biểu quyết vào phần cuối của biên bản là do sơ suất của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa khi ban hành biên bản nghị án.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy thiếu sót của Hội đồng xét xử sơ thẩm chưa đến mức nghiêm trọng, không làm thay đổi bản chất và sự thật khách quan của vụ án, nên không cần thiết phải huỷ bản án sơ thẩm để xét xử lại vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, nhưng cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm để tránh những sai sót trong quá trình giải quyết các vụ án.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Thị Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Vì vậy đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2020 đến tháng 6/2020, thông qua giao dịch buôn bán hàng hoa quả chuối tại thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Phan Thị Q đã mua của một người đàn ông (Không rõ họ tên, địa chỉ) 05 lần, số lượng 20 hộp (18 hộp loại 36 quả, 02 hộp loại 49 quả) pháo nổ và pháo có đặc tính như pháo nổ do nước ngoài sản xuất với tổng số tiền 11.100.000 đồng (*Mười một triệu một trăm nghìn đồng*) đưa về cất giấu tại nhà gia đình mình và nhà gia đình ông Phan Ngọc Hư (Bố đẻ) ở cùng thôn nhằm mục đích buôn bán, thu lợi bất chính. Vào khoảng 16 giờ 30 phút

ngày 12/01/2021, tại nhà gia đình ông Phan Ngọc H, sinh năm 1935, thuộc địa phận thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt quả tang Phan Thị Q khi đang chuẩn bị đưa 10 (Mười) hộp pháo loại 36 quả có khối lượng **13,4kg** (*Mười ba phẩy bốn kilôgam*) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ do nước ngoài sản xuất, để đưa đi bán cho người đàn ông tự xưng tên là V, ở xã C, huyện C với giá mỗi hộp 1.080.000 đồng (*Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*). Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của ông Phan Ngọc H phát hiện và thu giữ thêm 02 (Hai) hộp pháo loại 49 quả, với tổng khối lượng **3,8Kg** (*Ba phẩy tám kilôgam*) và nơi ở gia đình Phan Thị Q phát hiện, thu giữ thêm 08 (Tám) hộp pháo loại 36 quả, với tổng khối lượng **10,8Kg** (*Mười phẩy tám kilôgam*) đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ do nước ngoài sản xuất. Tổng tang số đã thu giữ của Phan Thị Q nhằm mục đích buôn bán, có số lượng 20 hộp (18 hộp loại 36 quả, 02 hộp loại 49 quả), khối lượng là **28Kg** (*Hai mươi tám kilôgam*), là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ do nước ngoài sản xuất. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST, ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm đến chế độ quản lý về vật liệu nổ của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an xã hội, đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và tính mạng của con người, nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 tháng tù là tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, phiên toà phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Tại cấp phúc thẩm, UBND xã C (là chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú) có văn bản xác định hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, đồng thời đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo là phụ nữ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cải biện pháp chấp hành án cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nơi bị cáo cư trú, thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Thị Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST, ngày 07-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Phan Thị Q** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Phan Thị Q 15 (Mười lăm)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Thị Q cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Thị Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Quang